TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 59/2022/HS-ST
Ngày 27/9/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vì Đình Yêu và bà Lê Thị Bống

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Bích Ngọc, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hằng, Kiểm sát viên.

**** Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La***

- Kiểm sát viên VKSND huyện Phù Yên: Bà Đinh Thị Thùy Ngân

- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên: Bà Lê Khánh Hòa

Người tham gia tố tụng khác:

- Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an huyện Phù Yên: Ông Lò Bảo Lâm và ông Quàng Mạnh Tuân.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử công khai trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2022/TLST-HS ngày 07/9/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST-HS ngày 15/9/2022 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Quốc A, tên gọi khác: Không, sinh ngày 27/02/1987, tại xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái; cư trú tại thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Quốc G, sinh năm 1943 (đã chết) và bà Hà Thị Q, sinh năm 1952, chưa có vợ; tiền án: Ngày 25/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 26/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái xử phạt 06 tháng tù về tội Đánh bạc, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/5/2022 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào

Trung tâm cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2022 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

2. Giàng A B, tên gọi khác: Không, sinh ngày 17/6/1995, tại xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, cư trú tại bản SB, xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A V (đã chết) và bà Vàng Thị D, sinh năm 1964, vợ là Sùng Thị C, sinh năm 1997, bị cáo có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Là đối tượng nghiện ma túy chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2022 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Sùng Thị C, sinh 1997, cư trú tại bản SB, xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

2. Anh Giàng A K, sinh ngày 30/8/2007, cư trú tại bản SB, xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của Giàng A K: Ông Giàng A Ch, sinh năm 1984, bác ruột của Giàng A K, cư trú tại bản SB, xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/6/2022 Giàng A B điều khiển xe máy từ bản SB xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đến mua 01 gói ma túy với Hoàng Quốc A tại thôn M, xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái với số tiền 100.000^{đ} (Một trăm nghìn đồng). Khoảng 08 giờ sáng ngày 10/6/2022 Giàng A K người cùng bản đến nhà Giàng A B rủ đi huyện V, tỉnh Yên Bái mua ma túy, B đồng ý rồi lấy chiếc xe máy biển kiểm soát 26D1-385.50 cho Giàng A K điều khiển xe đến nhà Hoàng Quốc A mua ma túy với số tiền 2.180.000^{đ} (Hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng), trong đó tiền của B 1.840.000^{đ} (Một triệu tám trăm bốn mươi ngàn đồng), tiền của K 700.000^{đ} (Bảy trăm nghìn đồng) B là người trao đổi và đưa tiền, A nhận tiền với B rồi vào trong buồng ngủ lấy 01 lọ nhựa đựng ma túy ra chia 02 gói đưa cho B, sau đó B đưa cho K 01 gói, rồi K điều khiển xe máy cùng B đi về đến bản NH, xã MC, huyện Phù Yên thì bị phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của B và K 02 gói ma túy, 01 chiếc xe máy và 02 chiếc điện thoại di động.

Cùng ngày 10/6/2022 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét chỗ ở của Hoàng Quốc A, thu giữ 1,039 gam chất bột màu trắng và tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.180.000^{đ} (Hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La cùng sự có mặt của Hoàng Quốc A và Giàng A B và người làm chứng tiến hành mở niêm phong, cân tịnh 02 gói ma túy và lấy mẫu gửi giám định, cụ thể:

- 01 gói ma túy của Giàng A B có khối lượng 0,849 gam và lấy toàn bộ ma túy niêm phong ký hiệu C1 gửi giám định;

- 01 gói ma túy của Giàng A K có khối lượng là 0,337 gam và lấy toàn bộ ma túy niêm phong ký hiệu K1 gửi giám định;

- 19 gói ma túy của Hoàng Quốc A có tổng khối lượng là 1,039 gam và lấy toàn bộ ma túy niêm phong ký hiệu từ T1 đến T19 gửi giám định;

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Quốc A khai nhận: Ngày 07/6/2022 bị cáo mua với 01 gói ma túy với 01 người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) tại bản M, xã T huyện V để bán kiếm lời, cụ thể đã bán lần thứ nhất: Ngày 08/6/2022 cho Giàng A B 01 gói ma túy với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng); lần thứ 2: Khoảng 08 giờ sáng ngày 10/6/2022 bị cáo đang ở nhà thì thấy Giàng A B và 01 người thanh niên (khoảng 15 tuổi) đến mua 02 gói ma túy với số tiền 2.180.000đ (Hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng), trong đó tiền của B là 1.480.000đ (Một triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng), tiền của người thanh niên nhỏ tuổi là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), bị cáo nhận tiền rồi vào trong buồng ngủ lấy ma túy ra gói thành 02 gói nhỏ tương ứng với số tiền của mỗi người mua. Sau khi 02 ngươi mua ma túy đi khỏi bị cáo lấy số ma túy còn lại chia thành 19 gói nhỏ để bán kiếm lời, khoảng 10 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã bắt giữ người và khám xét chỗ ở của bị cáo thu giữ 19 gói ma túy, tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.180.000đ (Hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) và 01 điện thoại di động.

Bị cáo Giàng A B khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 10/6/2022 bị cáo đang ở nhà thì thấy Giàng A K đến rủ đi mua ma túy, bị cáo đồng ý và lấy xe máy cho K điều khiển đến nhà Hoàng Quốc A, K đưa cho bị cáo 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) để mua ma túy, tiền của bị cáo 1.840.000đ (Một triệu tám trăm bốn mươi ngàn đồng), bị cáo đưa tiền cho A, A đi lấy ma túy trong buồng ngủ ra gói thành 02 gói tương ứng với số tiền của bị cáo và K mua, bị cáo nhận ma túy với A rồi đưa cho K 01 gói, trên đường về đến xã MC, huyện Phù Yên thì bị bắt quả tang, thu của bị cáo 01 gói ma túy, 01 điện thoại di động, 01 chiếc xe máy; thu của K 01 gói ma túy và 01 điện thoại di động.

Giàng A K khai nhận là người trực tiếp rủ và cùng Giàng A B đến nhà Hoàng Quốc A mua ma túy, K mua 01 gói ma túy với số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), A mua 01 gói với số tiền 1.480.000đ (Một triệu bốn tr ăm tám mươi nghìn đồng), trên đường về đến xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La thì bị bắt quả tang, thu giữ 01 gói ma túy và 01 chiếc điện thoại di động.

Ngày 10/6/2022 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã ban hành Quyết định trả tự do đối với Giàng A K.

Tại kết luận giám định số 1014/KL-KTHS ngày 13/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là 0,849 gam; K1 là 0,337 gam đều là ma túy, loại heroine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ 1,186 gam, loại heroine.

Tại kết luận giám định số 1015/KL-KTHS ngày 13/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 đến T19 đều là ma túy, loại heroine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ 1,039 gam, loại heroine.

Quyết định số 109/QĐ-ADBPXLHC ngày 15/7/2022 của UBND xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng đối với Giàng A K.

Quyết định số G01.817.811.308-981-22000138/QĐ-XPHC ngày 01/9/2022 về Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Giàng A B về hành vi giao phương tiện cho người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi điều khiển tham gia giao thông.

Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 05/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố bị can Hoàng Quốc A về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c, e, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và bị can Giàng A B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giữ quyền thực hành công tố tại phiên tòa trình bày Luận tội, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Hoàng Quốc A và Giàng A B, đồng thời đề nghị áp dụng điểm b, c, e, q khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Quốc A. Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (10/6/2022).

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Giàng A B, xử phạt bị cáo Giàng A B từ 16 tháng đến 22 tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (10/6/2022).

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) đề nghị không áp dụng đối với các bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy, loại heroine còn lại gói ma túy ký hiệu C1 là 0,501 gam, gói ma túy ký hiệu K1 là 0,223 gam.

Tiêu hủy 08 phong bì của Công an huyện Phù Yên; 05 vỏ phong bì, 02 mảnh nilon màu xanh; 19 mảnh giấy; 01 lọ nhựa màu trắng đựng ma túy.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.180.000đ (Hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) do bị cáo Hoàng Quốc A phạm tội mà có.

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) do bị cáo Hoàng Quốc A phạm tội mà có.

Trả lại cho bị cáo Giàng A B 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 21s, màu xanh, bên trong điện thoại có sim số 0989948895, do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trả lại cho bị cáo bị cáo Hoàng Quốc A 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y15, màu xanh, bên trong điện thoại có sim số 0969943913, do bị không liên quan đến vụ án.

Trả cho chị Sùng Thị C là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe máy nhãn hiệu Wave RSX HONDA, màu đen bạc, biển kiểm soát 26D1-385.50 và 01 chìa khóa xe máy, do bị cáo Giàng A B sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho Giàng A K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A, màu xanh, bên trong điện thoại có sim số 0989948895, do không liên quan đến vụ án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 đối với bị cáo Hoàng Quốc A, bị cáo A phải chịu theo luật định.

Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Giàng A B theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với Cáo trạng, Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa và đề nghị xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố đối với bị Hoàng Quốc A về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c, e, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Giàng A B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Lời khai của các bị cáo tại phiên toà đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của Giàng A K, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

Với những chứng cứ nêu trên đủ cơ sở khách quan để kết luận bị cáo Hoàng Quốc A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c, e, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, bị cáo Giàng A B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4]. Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Đối với bị cáo Hoàng Quốc A đã bán ma túy nhiều lần và cho nhiều người, đặc biệt là đã bán ma túy cho người chưa thành niên, bị cáo nhận thức rõ hành vi mua, bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, do hám lời đã bất chấp pháp luật, coi thường dư luận để thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội trường hợp tái phạm nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại các điểm b, c, e, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là các tình tiết định khung hình phạt, có khung hình phạt từ 07 đến 15 năm tù. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với bị cáo Giàng A B đã mua ma túy với bị cáo A 02 lần để sử dụng. Tuy nhiên, ma túy mua lần thứ nhất do đã sử dụng hết, không còn ma túy để xác định khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ. Do đó, việc khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo Giàng A B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với Giàng A K là người rủ và cùng Giàng A B đi mua ma túy, hành vi, mục đích và khối lượng ma túy của K là đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, do K chưa đủ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 12 của Bộ luật hình sự (tội phạm nghiêm trọng). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã nơi K cư trú là có căn cứ, đúng pháp luật, coi Giàng A K là người làm chứng, đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Giàng A B ngày 01/9/2022 của Công an huyện Phù Yên về hành giao phương tiện (xe máy) cho người dưới 16 tuổi điều khiển tham gia giao thông, theo khoản 1 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Hoàng Quốc A: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà thành khẩn khai báo, có bố và mẹ đẻ là người có công với cách mạng, năm 2006 được Chủ tịch nước tặng Huân chương, Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu

nước hạng Nhất và hạng Ba, thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Giàng A B: Sau khi bị bắt tại cơ quan điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa không có nội dung mâu thuẫn và không có tình tiết mới phát sinh.

[6]. Nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Hoàng Quốc A có 02 tiền án chưa được xóa án tích, sau khi mãn hạn tù trở về địa phương sinh sống vẫn không có ý thức rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, bị UBND xã T, huyện V, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp hành chính giáo dục tại xã nơi cư trú, sau đó lại tiếp tục phạm tội mới về ma túy.

Bị cáo Giàng A B là đối tượng nghiện ma túy, chưa bị áp dụng biện pháp hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, ý thức chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của địa phương nơi cư trú không nghiêm, thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú không có lý do.

Từ những nhận định, đánh giá về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, cần xem xét, cân nhắc áp dụng mức hình phạt tương xứng để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[7]. Hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh các bị cáo là lao động tự do, đều là đối tượng nghiện ma túy, thu nhập thấp, không có tài sản để đảm bảo thi hành án phạt tiền. Do đó, không áp dụng đối với các bị cáo.

[8]. Biện pháp ngăn chặn: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, cư trú không ổn định, cần tiếp tục tạm giam các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự để đảm bảo công tác thi hành án hình sự.

[9]. Vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại gói ký hiệu C1 là 0,501 gam, gói ký hiệu K1 là 0,223 gam. Tổng khối lượng ma túy C1 và K1 là 0,724 gam, loại heroine.

Cần tiêu hủy 08 phong bì của Công an huyện Phù Yên niêm phong vật chứng; 05 vỏ phong bì đã dùng niêm phong vật chứng, 02 mảnh nilon màu xanh; 19 mảnh giấy có in hình, màu sắc khác nhau; 01 lọ nhựa màu trắng đựng ma túy do không có giá trị sử dụng.

Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.180.000đ (Hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) do bị cáo Hoàng Quốc A phạm tội mà có.

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) do bị cáo Hoàng Quốc A thu từ hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Giàng A B ngày 08/6/2022.

Đối với tài sản của các bị cáo và của những người có quyền lợi liên quan không liên quan đến vụ án, cần xử lý như sau:

Trả lại cho bị cáo Giàng A B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 21s màu xanh, bên trong điện thoại có sim số 0989948895.

Trả lại cho bị cáo bị cáo Hoàng Quốc A 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y15, màu xanh, bên trong điện thoại có sim số 0969943913.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 26D1-385.50, nhãn hiệu Wave RSX HONDA, màu đen bạc. Quá trình điều tra, xác minh nguồn tiền để mua chiếc xe là do ông Sùng N bố đẻ của chị C cho riêng chị C để mua, lý do ông Cớ cho riêng chị C là do bị cáo B nghiện ma túy sợ đem đi đổi ma túy hoặc đem đi cầm cố lấy tiền mua ma túy để sử dụng. Lời khai của ông Giàng A L (bố bị cáo) và các thành viên trong gia đình bị cáo tại cơ quan điều tra đều xác nhận chiếc xe máy bị cáo B sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội là tài sản riêng của chị C. Lời khai của chị C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với các loại giấy tờ mua xe và đăng ký xe đều mang tên chị Sùng Thị C, xe không nằm trong dữ liệu vật chứng. Do đó, đủ căn cứ để xác định chị C là chủ sở hữu tài sản hợp pháp, cần trả lại cho chị C theo quy định của pháp luật.

Trả lại cho Giàng A K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A, màu xanh, bên trong điện thoại có sim số 0989948895, do không liên quan đến vụ án.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Quốc A không thuộc đối tượng được miễn, giảm án phí. Do đó, bị cáo phải chịu theo quy định.

Đối với bị cáo Giàng A B là hộ nghèo năm 2021 hưởng chính sách an sinh xã hội năm 2022 tại xã MC, huyện Phù Yên, thuộc đối tượng được miễn án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Giàng A B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Căn cứ điểm b, c, e, q khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc A 07 năm 06 tháng tù (Bảy năm sáu tháng), thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (10/6/2022).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng A B 17 (Mười bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (10/6/2022).

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không áp dụng đối với bị cáo.

2. Vật chứng của vụ án:

Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy, loại heroine còn lại gói ký hiệu C1 là 0,501 gam, gói ký hiệu K1 là 0,223 gam.

Tiêu hủy 08 chiếc phong bì của Công an huyện Phù Yên; 05 vỏ phong bì, 02 mảnh nilon màu xanh; 19 mảnh giấy có in hình, màu sắc khác nhau; 01 lọ nhựa màu trắng đựng ma túy.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.180.000đ (Hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo Giàng A B 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 21s, màu xanh dương, số IMEL 1: 861128058519536, IMEL 2:861128058519528, bên trong điện thoại có sim số 0989.948.895 (đã cũ).

Trả lại cho bị cáo Hoàng Quốc A 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y15s, màu xanh, số IMEL 1: 867251052652063, IMEL 2: 867251052652071, bên trong điện thoại có sim số 0969943913 (đã cũ)

Trả cho chị Sùng Thị C 01 xe máy biển kiểm soát 26D1-385.50 nhãn hiệu Wave RSX HONDA, màu đen bạc, số khung ZLHJA3852MI147057, số máy JA52E-0336603 cùng 01 chìa khóa xe máy (đã cũ).

Trả lại cho Giàng A K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A, màu xanh, số IMEL1: 866616054168162/78, số ICCIDI: 89840480000695310229, số IMEL2: 866616054168170/78, bên trong điện thoại có sim số 0989948895 (đã cũ).

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hoàng Quốc A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Giàng A B.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Công an huyện Phù Yên;
- Bị cáo;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Ngọc Thông